

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm máy móc, thiết bị kỹ thuật thuộc nhiệm vụ: “Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu, sản xuất cho Trạm nghiên cứu và phát triển Nấm”

GIÁM ĐỐC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khoá XIII;

Căn cứ Nghị định 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định cho tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2018/NQ-HĐND ngày 08/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định phân cấp quản lý tài sản công trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Căn cứ Quyết định số 14/2015/QĐ-UB ngày 25/6/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị về việc ban hành chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 202/QĐ-SKHCHN ngày 22/7/2020 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị về việc điều chỉnh kinh phí sự nghiệp Khoa học và Công nghệ năm 2020;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 1341/CTTĐG-CN Huế ngày 19/8/2020 của Chi nhánh Công ty cổ phần tư vấn – dịch vụ về tài sản – Bất động sản DATC tại Huế;

Xét Tờ trình số 47/TTr-TNC ngày 26/8/2020 của Trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của phòng Kế hoạch – Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Mua sắm máy móc, thiết bị kỹ thuật thuộc nhiệm vụ: “Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu, sản xuất cho Trạm nghiên cứu và phát triển Nấm” với các nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm tỉnh Quảng Trị tổ chức thực hiện lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch được duyệt bảo đảm đúng các thủ tục theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh văn phòng Sở, phòng Kế hoạch - Tài chính, Trạm trưởng Trạm Nghiên cứu và Phát triển Nấm tỉnh Quảng Trị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, KH-TC.



Trần Ngọc Lân



PHỤ LỤC 1: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU
GÓI THẦU: MUA SẴM MÁY MÓC, THIẾT BỊ KỸ THUẬT THUỘC NHIỆM VỤ: “MUA THIẾT BỊ PHỤC VỤ NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT CHO TRẠM NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN NĂM”

(Kèm theo Quyết định số: 237/QĐ-SKHCA ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu và Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
01	Mua sắm máy móc, thiết bị kỹ thuật thuộc nhiệm vụ: Mua thiết bị phục vụ nghiên cứu, sản xuất cho Trạm nghiên cứu và phát triển Năm.	425.685.000	Ngân sách sự nghiệp Khoa học và Công nghệ năm 2020	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng), một giai đoạn một túi hồ sơ	Quý III/2020	Trọn gói	45 ngày
Tổng giá gói thầu		425.685.000					

Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng chẵn./.



PHỤ LỤC 2: DANH MỤC HÀNG HÓA MUA SẴM
GÓI THẦU: MUA SẴM MÁY MÓC, THIẾT BỊ KỸ THUẬT THUỘC NHIỆM
VỤ: “MUA THIẾT BỊ PHỤC VỤ NGHIÊN CỨU, SẢN XUẤT CHO TRẠM
NGHIÊN CỨU VÀ PHÁT TRIỂN NĂM”

(Kèm theo Quyết định số: 237/QĐ-SKHVCN ngày 04 tháng 9 năm 2020 của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị)

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
01	Máy sấy chân không công nghiệp	<ul style="list-style-type: none">- Kích thước bên trong: 1.500x1.400x1.220 mm- Inox 304- Độ dày tấm thép inox 304 bên trong máy sấy: 3 mm- Độ dày tấm thép inox 304 bên ngoài: 1.5 mm- Các ống inox 304 dẫn chất truyền nhiệt nước inox 304- Số lớp: 08- Khoảng cách lớp: 120 mm- Số khay: 32- Nhiệt độ hoạt động: 35 – 70°C- Kích thước khay: 640x460x45 mm, vật liệu inox 304- Đồng hồ đo chân không: 01 cái- Đồng hồ đo nhiệt độ: 01 cái- Van an toàn: 01 cái- Kính quan sát, tay cầm tay.- Độ chân không: -0.095 – 0.09 Mpa- Chất liệu: SUS304- Bơm chân không vòng nước 2 cấp, sinko , 7.5HP	máy	01	425.685.000	425.685.000

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính kỹ thuật	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)
		<ul style="list-style-type: none"> - Áp suất làm việc đến - 730 mmHg - Tank chứa nước cấp nhiệt: 800x800x700 mm, bằng inox 304 - Ống nhiệt: 10 KW - Hệ thống giải nhiệt bằng nước thấp giải nhiệt lưu lượng 4 m³/h - Cung cấp bao gồm: Máy chính, Hệ thống cấp nhiệt bằng nước nóng, Tủ điều khiển, Bơm chân không vòng nước 2 cấp, Hệ thống giải nhiệt nước cho máy hút chân không. - Kích thước ngoài: 1.700x1.420x1.800 mm - Trọng lượng máy: 2.100 kg. - Xuất xứ: Việt Nam 				
Tổng gói thầu						425.685.000
<i>Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi lăm triệu sáu trăm tám mươi lăm nghìn đồng chẵn./.</i>						